





BỘ TƯ PHÁP

QUY TRÌNH

QUẢN LÝ RỦI RO VÀ CƠ HỘI Mã số: QT-BCĐ-02

Người soạn thảo	Người kiểm tra	Người phê duyệt
		 
Đoàn Tuấn Dương Phòng Tổng hợp và Kiểm soát thủ tục hành chính	Nguyễn Quốc Hoàn Chánh Văn phòng Bộ	Nguyễn Thanh Tịnh Thứ trưởng Bộ Tư pháp

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH Quản lý rủi ro và cơ hội	Mã hiệu: QT-BCĐ-02
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

1. MỤC ĐÍCH

Quy định cách thức nhận diện, đánh giá và giải quyết các rủi ro và cơ hội ảnh hưởng đến định hướng chiến lược, mục đích và các kết quả dự kiến trong Hệ thống quản lý chất lượng của các đơn vị thuộc Khối cơ quan Bộ

2. PHẠM VI ÁP DỤNG:

Áp dụng cho các đơn vị thuộc Khối cơ quan Bộ và các quá trình trong phạm vi của Hệ thống quản lý chất lượng

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9000:2015 Hệ thống quản lý chất lượng - Cơ sở và từ vựng.

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 Hệ thống quản lý chất lượng - Các yêu cầu.

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 31000:2011 Quản lý rủi ro - Nguyên tắc và hướng dẫn.

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO/TS 9002:2015 Hệ thống quản lý chất lượng - Hướng dẫn áp dụng TCVN ISO 9001:2015.

4. ĐỊNH NGHĨA/TỪ VIẾT TẮT

4.1. Bối cảnh của tổ chức: Là quá trình xác định các yếu tố ảnh hưởng tới mục đích, mục tiêu và sự bền vững của cơ quan. Quá trình này xem xét các yếu tố nội bộ như giá trị, văn hóa, tri thức và kết quả thực hiện của cơ quan. Quá trình này cũng xem xét các yếu tố bên ngoài như môi trường pháp lý, công nghệ, cạnh tranh, thị trường, văn hóa, xã hội và kinh tế.

4.2. Bối cảnh bên trong: Là môi trường bên trong, trong đó cơ quan cố gắng đạt được các mục tiêu chiến lược của mình.

Bối cảnh bên trong của cơ quan bao gồm:

- + Quản trị, cơ cấu tổ chức, vai trò và trách nhiệm;
- + Các chính sách, mục tiêu và chiến lược được đặt ra để đạt mục tiêu;
- + Khả năng, sự am hiểu về nguồn lực và kiến thức (ví dụ vốn, thời gian, con người, quá trình, hệ thống và công nghệ);
- + Các hệ thống thông tin, luồng thông tin và các quá trình ra quyết định (cả chính thức và không chính thức);

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH Quản lý rủi ro và cơ hội	Mã hiệu: QT-BCĐ-02
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

- + Mỗi quan hệ, nhận thức và giá trị của các bên liên quan trong cơ quan;
- + Văn hóa của cơ quan;
- + Các tiêu chuẩn, hướng dẫn và mô hình được cơ quan áp dụng;
- + Hình thức và mức độ của các mối quan hệ hợp đồng.

4.3. Bối cảnh bên ngoài Là môi trường bên ngoài, trong đó cơ quan cố gắng đạt được các mục tiêu chiến lược của mình.

Bối cảnh bên ngoài của cơ quan bao gồm:

+ Môi trường văn hóa, xã hội, chính trị, pháp lý, chế định, tài chính, công nghệ, kinh tế, tự nhiên và cạnh tranh, dù là quốc tế, quốc gia, khu vực hoặc địa phương;

- + Các xu hướng và động lực chính tác động đến mục tiêu của cơ quan;
- + Mỗi quan hệ, nhận thức và giá trị của các bên liên quan bên ngoài.

4.4. Bên quan tâm: Người hoặc tổ chức có thể ảnh hưởng, chịu ảnh hưởng, hoặc tự nhận thấy bị ảnh hưởng bởi một quyết định hay hành động.

4.5. Rủi ro: Tác động của sự không chắc chắn lên mục tiêu.

- + Tác động là một sai lệch so với dự kiến (tích cực và/hoặc tiêu cực).
- + Mục tiêu có thể có những khía cạnh khác nhau (như mục tiêu tài chính, sức khỏe, an toàn và môi trường) và có thể áp dụng ở các cấp độ khác nhau (như chiến lược, toàn bộ tổ chức, dự án, sản phẩm và quá trình).

+ Rủi ro thường đặc trưng bởi sự dẫn chiếu đến các sự kiện và hệ quả tiềm ẩn hoặc sự kết hợp giữa chúng.

+ Rủi ro thường thể hiện bằng sự kết nối giữa các hệ quả của một sự kiện (bao gồm cả những thay đổi về hoàn cảnh) và khả năng xảy ra kèm theo.

+ Sự không chắc chắn là tình trạng, thậm chí là một phần, sự thiếu hụt thông tin liên quan tới việc hiểu biết hoặc nhận thức về một sự kiện, hệ quả hoặc khả năng xảy ra của nó.

4.6. Cơ hội: Tác động có lợi hoặc tích cực của sự không chắc chắn ảnh hưởng tới khả năng của cơ quan trong việc đạt được các kết quả dự kiến của HTQLCL.

4.7. Quản lý rủi ro: Các hoạt động điều phối để định hướng và kiểm soát một tổ chức về mặt rủi ro.

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-BCĐ-02
	Quản lý rủi ro và cơ hội	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

4.8. Đánh giá rủi ro: Là quá trình tổng thể nhận diện rủi ro, phân tích rủi ro và xác định mức độ rủi ro.

4.9. Nhận diện rủi ro: Là quá trình tìm kiếm, nhận biết và mô tả rủi ro.

+ Việc xác định rủi ro đòi hỏi phải xác định các nguồn rủi ro, sự kiện, nguyên nhân và hệ quả tiềm ẩn của chúng.

+ Xác định rủi ro có thể cần phân tích dữ liệu quá khứ, lý thuyết, ý kiến chuyên môn có hiểu biết và nhu cầu của các bên liên quan.

4.10. Phân tích rủi ro: Là quá trình tìm hiểu bản chất của rủi ro và xác định mức rủi ro.

+ Phân tích rủi ro cung cấp cơ sở để xác định mức độ rủi ro và quyết định về xử lý rủi ro.

+ Phân tích rủi ro bao gồm cả ước lượng rủi ro.

4.11. Mức rủi ro: Là mức độ của một rủi ro hay một tập hợp các rủi ro, thể hiện bằng sự kết hợp các hệ quả và khả năng xảy ra của chúng.

4.12. Giảm thiểu rủi ro: Là một kế hoạch được thiết lập nhằm giải quyết tất cả các rủi ro đã biết, tiềm ẩn và ngăn ngừa sự tái diễn.

4.13. Các từ viết tắt:


HTQLCL: Hệ thống quản lý chất lượng.

Các đơn vị bao gồm: Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ và các Vụ

BCĐ: Ban Chỉ đạo ISO

5. NỘI DUNG


TT	Hoạt động	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
1	<p>Hoạch định phân tích bối cảnh: Phân tích bối cảnh nhằm cung cấp các thông tin cho việc nhận diện các rủi ro và cơ hội mà có thể ảnh hưởng đến khả năng của cơ quan trong việc đạt được các kết quả dự kiến của HTQLCL. Ban Chỉ đạo ISO có trách nhiệm căn cứ tình hình chung về hoạt động, các</p>	Ban Chỉ đạo ISO	Quý I hàng năm hoặc đột xuất	Kế hoạch phân tích thực trạng và xác định rủi ro, cơ hội (BM-02-01)

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-BCĐ-02
	Quản lý rủi ro và cơ hội	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022


	rủi ro tiềm ẩn và cơ hội, xây dựng kế hoạch cho toàn cơ quan hoặc các quá trình, hoạt động cần thiết, tại các khu vực, phòng, bộ phận khác nhau theo BM-02-01			
2	Phê duyệt: Lãnh đạo Bộ xem xét và phê duyệt: - Trường hợp kế hoạch phù hợp, Lãnh đạo Bộ phê duyệt và chỉ đạo tổ chức thực hiện. - Ngược lại, Ban Chỉ đạo ISO điều chỉnh phù hợp nhằm xác định rõ việc phân tích rủi ro, cơ hội và đưa ra hành động giải quyết.	Lãnh đạo Bộ	Sau 7 ngày tiếp nhận kế hoạch	
3	Phân công hoặc thành lập nhóm phân tích: Căn cứ kế hoạch, Ban Chỉ đạo ISO tham mưu lãnh đạo Bộ lựa chọn cá nhân thích hợp, có liên quan đến việc phân tích bối cảnh và xác định rủi ro, cơ hội, phân công ngay trong bản kế hoạch hoặc tham mưu Quyết định thành lập, trình phê duyệt và thông báo đến các thành viên có liên quan.	Ban Chỉ đạo ISO Lãnh đạo Bộ	Trước kế hoạch phân tích 3 ngày	Quyết định thành lập nhóm phân tích (nếu cần)
4	Thực hiện phân tích thực trạng, xác định rủi ro và cơ hội: 3.1. Xem xét bối cảnh: Các đơn vị tổ chức họp, tập trung vào bối cảnh hoạt động thực tế, tiến hành xem xét: a. Bối cảnh bên ngoài: - Môi trường pháp lý bao gồm chính sách pháp luật nhà nước, các văn bản pháp luật chuyên ngành hiện hành có liên quan hoạt động chung của Bộ và các lĩnh vực, quá trình nằm trong	Các đơn vị	Theo kế hoạch	Bảng nhận diện, phân tích bối cảnh để xác định rủi ro, cơ hội (BM-02-02)

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH	Mã hiệu: QT-BCĐ-02
	Quản lý rủi ro và cơ hội	Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

<p>phạm vi áp dụng hệ thống.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội trong và ngoài nước, tại tỉnh/thành phố hoặc địa phương. - Sự đổi mới trong hoạt động, ứng dụng CNTT, các phương pháp cải cách hành chính của các cơ quan cùng cấp ở các tỉnh, địa phương khác. - Sự tác động của các nhà thầu phụ, nhà cung cấp bên ngoài. <p>b. Bối cảnh nội bộ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết quả hoạt động trong nội bộ, có thể bao gồm: cơ cấu tổ chức, phân công chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm và quyền hạn, sự phối kết hợp từ trên xuống dưới, từ dưới lên trên, liên phòng, bộ phận, những vấn đề bất cập nổi bật ... tác động vào các quá trình, hoạt động, hiệu quả công việc. - Sự đầy đủ của các nguồn lực bao gồm (nhân lực, vật lực, tài lực). - Tình hình văn hóa công sở. - Tri thức của nguồn nhân lực (CC, người lao động). <p>c. Nhu cầu và mong đợi của các bên quan tâm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các yêu cầu của tổ chức, cá nhân - Sự chỉ đạo của cơ quan cấp trên, cơ quan chủ quản - Các yêu cầu của các cơ quan phối hợp trong giải quyết công việc. - Nhu cầu, nguyện vọng của các nhà thầu phụ, nhà cung cấp bên ngoài. <p>3.2 Xác định rủi ro, cơ hội:</p> <p>Các đơn vị từ kết quả xem xét nêu</p>				
--	--	--	--	--

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH Quản lý rủi ro và cơ hội	Mã hiệu: QT-BCĐ-02
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

	<p>trên, tiến hành nhận định vấn đề tác động theo BM-02-02, trong đó xác định 03 mức độ rủi ro:</p> <p>a. Thấp: Mọi thứ đều ổn định, không có bất cập hoặc tác động ảnh hưởng đến hoạt động các đơn vị thuộc khối cơ quan Bộ. <i>Kết luận:</i> Không phải là rủi ro hoặc cơ hội</p> <p>b. Cao: Có xuất hiện sự tích cực hoặc không tích cực có khả năng tác động đến các đơn vị thuộc cơ quan Bộ. <i>Kết luận:</i> Trường hợp tích cực là cơ hội, trường hợp không tích cực là rủi ro.</p> <p>c. Rất cao: Có xuất hiện tác động không tích cực đáng kể, gây ảnh hưởng diện sâu, rộng và thường xuyên, tác động vào việc tuân thủ quy định pháp luật, uy tín, hình ảnh ... của các đơn vị thuộc cơ quan Bộ. <i>Kết luận:</i> Rủi ro và cần có hành động nhanh chóng, kịp thời.</p>			
5	<p>Đánh giá hiệu lực của hành động giải quyết rủi ro và cơ hội:</p> <p>Ban chỉ đạo ISO sau nhận định, tiến hành thiết lập kế hoạch giải quyết rủi ro theo BM-02-03 (đưa ra các biện pháp, đối sách phù hợp), trong đó phải làm rõ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Những hành động cụ thể sẽ đưa ra để thực hiện giải quyết rủi ro và cơ hội - Trách nhiệm cho từng hành động - Thời gian thực hiện - Kết quả dự kiến sẽ đạt được 	<p>Ban chỉ đạo ISO</p> <p>Các đơn vị</p> <p>Lãnh đạo Bộ</p>	<p>Ngay sau khi có kết quả phân tích</p> <p>Theo kế hoạch</p>	<p>Kế hoạch giải quyết rủi ro và cơ hội (BM-02-03)</p>

 ISO 9001:2015	QUY TRÌNH Quản lý rủi ro và cơ hội	Mã hiệu: QT-BCĐ-02
		Lần ban hành: 02
		Ngày ban hành: /12/2022

<p>Lãnh đạo Bộ phê duyệt kế hoạch và chỉ đạo việc thực hiện tại các đơn vị; xem xét các rủi ro và cơ hội đã được nhận diện, văn bản hóa các hành động làm thay đổi hiện trạng của các rủi ro và cơ hội để có các quyết sách phù hợp cho việc cải tiến HTQLCL.</p> <p>Các đơn vị thực hiện giám sát và báo cáo việc thực hiện các hành động xử lý rủi ro và cơ hội.</p> <p>Định kỳ (tối thiểu 01 năm/lần), triển khai đánh giá và xác nhận tính hiệu lực của kế hoạch. Trường hợp không đảm bảo đáp ứng, yêu cầu hành động khắc phục theo (QT-05)</p>	
--	--

6. BIỂU MẪU

STT	Ký hiệu biểu mẫu	Tên biểu mẫu
1	BM-02-01	Kế hoạch phân tích thực trạng và xác định rủi ro, cơ hội
2	BM-02-02	Bảng nhận diện, phân tích bối cảnh để xác định rủi ro, cơ hội
3	BM-02-03	Kế hoạch giải quyết rủi ro và cơ hội

7. HỒ SƠ CẦN LƯU

STT	Tên hồ sơ	Trách nhiệm	Thời gian lưu
1	Kế hoạch phân tích thực trạng và xác định rủi ro, cơ hội	Ban chỉ đạo ISO	05 năm
2	Bảng nhận diện, phân tích bối cảnh để xác định rủi ro, cơ hội		
3	Kế hoạch giải quyết rủi ro và cơ hội		